

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST  
Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Ngọc Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Trí, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Trường X, sinh năm 1984, tại: thành phố LV, tỉnh An Giang; nơi cư trú: 67/3A, khóm H, phường T, thành phố LV, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Việt G, sinh năm 1948 và bà Trần Thị D, sinh năm 1952; anh chị em có 04 người, bị cáo là người thứ tư.

Tiền án:

- Ngày 11/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố LV kết án 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 26/01/2018, Tòa án nhân dân thành phố LV kết án tổng hợp hình phạt 03 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (tái phạm).

Các bản án chấp hành xong, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2020 cho đến nay, có mặt.

***Người chứng kiến:*** Ông Hồ Nhựt Lh, sinh năm 1976, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2020, lực lượng phối hợp Công an thành phố C và Công an phường Vm, thành phố C tiến hành kiểm tra tiệm game bắn cá “TL2” (thuộc khu vực tổ 07, khóm Hb, phường Vm, thành phố C) phát hiện, bắt quả tang Phạm Trường X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần của X đang mặc 02 túi nhựa trong suốt, chứa tinh thể trắng. X khai, ma túy đá mua của người thanh niên (không rõ lai lịch), giá 200.000đồng cất giấu, để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 02 túi nhựa trong suốt, chứa tinh thể trắng (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ Kết luận giám định số: 255/KLGT-PC09 (MT) ngày 22/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2009 gam.

Ngày 04/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố, tạm giam X để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Phạm Trường X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, học lực thấp; cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Trường X từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ do thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo X, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Phạm Trường X khai nhận, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, khi bị cáo đang ở tiệm game bắn cá “TL2” tại đường NTP, khóm Hb, phường Vm thì lực lượng Công an kiểm tra tiệm game, phát hiện bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bị cáo phát hiện, thu giữ 02 bọc nylon nhựa trong suốt, chưa tinh thể trắng (nghi vấn ma túy đá) để trong túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc nên mời bị cáo về trụ sở Công an phường Vm, thành phố C làm việc.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/10/2020 do Công an phường Vm, thành phố C lập; lời khai của ông Hồ Nhật Lh về việc chứng kiến Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ 02 bọc nylon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được cất giấu trong túi quần bên phải, phía trước của bị cáo vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/10/2020. Khi đó, bị cáo khai nhận tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc nylon là ma túy.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang: 02 bọc nylon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 255/KLGD-PC09 (MT) ngày 22/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, tinh thể màu trắng có trong 02 bọc nylon trong suốt, hàn kín thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2009gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2009 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo đã tái phạm theo Bản án số 09/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố LV, tỉnh An Giang, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thuộc thành phần lao động, học lực thấp, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan: Bị cáo khai lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của 01 người thanh niên tên là anh Ba ở khu vực cầu Cồn Tiên, huyện An Phú. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Phạm Trường X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Phạm Trường X 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/11/2020 (ngày bốn, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số: 255/KLGD-PC09(MT) ngày 22/10/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa và Ôn Văn Thuận.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C).

*3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Phạm Trường X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Ngọc Tiên**